

Bản án số: 72/2023/HS-ST
Ngày 20/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊNH PHỐ VIỆT TRÌ, PHÚ THỌ

- **THành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Minh;

2. Ông Đào Văn Kiểm.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thị trấn Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị trấn Việt Trì tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị trấn Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2023/TLST-HS ngày 02/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2023/QĐXXST-HS ngày 06/6/2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN THU H - sinh ngày 24/02/1988 tại thị trấn Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Tổ 3A, khu H, phường D, thị trấn Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang T - sinh năm 1957 và con bà Nguyễn Thị L - sinh năm 1958; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 160/2010/HS-ST ngày 27/8/2010 của Tòa án nhân dân thị trấn Việt Trì xử phạt Nguyễn Thu H 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, H đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2012; Bản án số 115/2014/HSST ngày 25/6/2014 của Tòa án nhân dân thị trấn Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Thu H 39 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, H đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2018; Bản án số 23/2014/HSST ngày 25/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Thu H 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, H đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

- **Người bị hại:** Công ty cổ phần dịch vụ giao Hàng nhanh, địa chỉ: 405/15 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 24, Quận Bình Thạnh, thị trấn Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Duy H - Chức vụ Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn V - sinh năm 1995, địa chỉ:

phường Hồng H, tHnh phố Y, tỉnh Yên Bái là nhân viên quản lý khu vực của Công ty (theo Giấy ủy quyền số: 1127/GUQ-GHN/2022 ngày 22/8/2022 của ông Lương Duy Hoài Tổng Giám đốc Công ty), có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người liên quan:*

+ Anh Lê Văn Q, sinh năm 1989, địa chỉ: khu THnh Công, phường M, tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn Ch, sinh năm 1994, địa chỉ: tổ 6A, phường B, tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Quốc O, sinh năm 1994, địa chỉ: tổ 3B, khu H phường D, tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 22/8/2022, Công ty cổ phần dịch vụ Giao Hng nhanh, chi nhánh Phú Thọ (gọi tắt là Công ty G) gửi đơn tố giác tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tHnh phố Việt Trì, tố cáo nội dung: Trong quá trình thực hiện công việc được giao Nguyễn Thu H có Hnh vi chiếm đoạt số tiền 27.392.253 đồng; Lê Văn Q, sinh năm 1989 ở khu T, phường Mg, tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ chiếm đoạt số tiền 18.156.552 đồng; Phạm Văn T, sinh năm 1994 ở Tổ 6A, phường Bạch Hạc, tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ chiếm đoạt số tiền 7.086.811 đồng và Nguyễn Quốc O, sinh năm 1994, ở Tổ 3B, khu H, phường D, tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ chiếm đoạt số tiền 11.847.901 đồng.

Sau khi nhận được đơn tố giác tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tHnh phố Việt Trì đã tiến Hnh xác minh và làm rõ Hnh vi của các đối tượng trên như sau:

Công ty Giao Hng nhanh ký kết hợp đồng dịch vụ với Nguyễn Thu H, Lê Văn Q, Phạm Văn Tvà Nguyễn Quốc Ovới vai trò nhân viên phát triển thị trường của công ty. Công việc Hng ngày của nhân viên phát triển thị trường là tiếp nhận bưu kiện, bưu phẩm trên phần mềm M-PDS (phần mềm quản lý giao Hng do công ty yêu cầu) để trả đơn cho khách Hng theo địa chỉ, số tiền phải thu được thể hiện trong thông tin bưu kiện, bưu phẩm; sau khi giao Hng và thu tiền của khách Hng thì phải cập nhật trạng thái giao Hng tHnh trên phần mềm M-PDS, đến cuối ngày nộp lại toàn bộ số tiền đã thu được của khách Hng về Công ty Giao Hng nhanh.

Ngày 29/4/2022, Nguyễn Thu H được Công ty Giao Hng nhanh giao 52 bưu kiện, bưu phẩm để giao cho khách Hng với tổng giá trị là 27.392.253 đồng. Cuối ngày, sau khi giao Hng tHnh công 52 đơn Hng, thu được tổng số tiền 27.392.253 đồng, H đã cập nhật trạng thái giao Hng tHnh công trên phần mềm M-PDS, nhưng H không quay về công ty để giao nộp lại tiền mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền trên để chi tiêu cá nhân, rồi tự ý nghỉ việc nhằm trốn tránh trách nhiệm. Ngày 11/9/2022, Cơ quan điều tra triệu tập Nguyễn Thu H đến làm việc, tại cơ quan điều tra, H đã thừa nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Về nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến Hình vi phạm tội: Do muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên Nguyễn Thu H đã chiếm đoạt số tiền mà bản thân có trách nhiệm thu lại từ khách Hng.

Về vật chứng, tài sản bị thu giữ: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, màn hình bị vỡ, nứt, số imei 1: 869347031784916, imei 2: 869347031784908, gắn sim số 0984585535; đây là điện thoại của H dùng để liên lạc Hng ngày - hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Công an tHnh phố Việt Trì. Tiền Việt Nam: 19.331.000 đồng, trong đó: số tiền 394.000 đồng của Nguyễn Thu H tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả cho Công ty Giao Hng nhanh; Số tiền 7.087.000 đồng do anh Phạm Văn T và số tiền 11.850.000 đồng do anh Nguyễn Quốc O tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra để hoàn trả lại cho Công ty Giao Hng nhanh.

Đối với anh Lê Văn Q, Phạm Văn Trung: Ngày 09/8/2021, anh Quân đã nhận 45 đơn Hng từ Công ty giao Hng nhanh, anh Quân đã giao cho khách Hng và thu được số tiền 18.156.552 đồng. Ngày 13/01/2022, anh Trung đã nhận 16 đơn Hng từ Công ty giao Hng nhanh và đã giao cho khách Hng, thu được số tiền 7.086.811 đồng. Tuy nhiên đến cuối ngày anh Quân và anh Trung làm rơi mất số tiền thu được, sau khi phát hiện làm mất, anh Quân và anh Trung đã báo lại với Công ty theo đúng trình tự. Không có sự việc phạm tội xảy ra, do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Lê Văn Q và Phạm Văn T. Ngày 10/4/2023, anh Trung đã nộp số tiền 7.087.000 đồng cho Cơ quan điều tra để trả lại cho Công ty Giao Hng nhanh.

Đối với anh Nguyễn Quốc O: Quá trình điều tra Okhai nhận ngày 04/01/2022, O đã nhận 46 đơn từ Công ty Giao Hng nhanh và đã giao tHnh công cho khách, thu được số tiền 11.847.901 đồng. Cùng ngày, O làm rơi mất số tiền này, nhưng không báo với Công ty theo quy định mà chỉ trao đổi sự việc với bà Trương Thị Nhung, sinh năm 1964, trú tại: Tổ 3B, khu Hương Tràm, phường Dữu Lâu, tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là mẹ đẻ của O và xin tiền để trả lại cho Công ty nhưng do gia đình bà Nhung chưa có tiền nên đến ngày 19/12/2022, anh O đã nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 11.850.000 đồng để hoàn trả lại cho Công ty Giao Hng nhanh.

Cáo trạng số 79/CT-VKS-HS ngày 02/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Việt Trì đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thu H về tội “Tham ô tài sản” theo Khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực Hnh quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1,5,6 Điều 353; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H từ 42 đến 45 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2022; hình phạt bổ sung: Tịch thu sung ngân sách nH nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, màn hình bị vỡ, nứt.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho Công ty cổ phần dịch vụ giao Hng nhanh số tiền 19.331.000 đồng, trong đó bị cáo Nguyễn Thu H nộp trả số tiền 394.000 đồng, anh

Phạm Văn T nộp trả số tiền 7.087.000 đồng và anh Nguyễn Quốc On nộp trả số tiền 11.850.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy sim số 0984585535 của bị cáo H vì không còn giá trị sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; buộc bị cáo H phải trả cho Công ty giao Hng nhanh số tiền 27.392.253 đồng, xác nhận bị cáo H đã trả số tiền 394.000 đồng, bị cáo còn phải tiếp tục trả cho Công ty giao Hng nhanh số tiền 26.998.253 đồng.

Về án phí bị cáo Nguyễn Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.350.000 đồng án phí dân sự trong án hình sự.

- Về án phí bị cáo Nguyễn Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận Hnh vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến gì về quyết định truy tố và không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa tội lỗi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các Hnh vi, quyết định tố tụng:* Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tHnh phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về những căn cứ xác định tội danh:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thu H đã khai nhận Hnh vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 29/4/2022, Nguyễn Thu H là nhân viên phát triển thị trường của Công ty cổ phần dịch vụ Giao Hng nhanh - chi nhánh Phú Thọ, lợi dụng việc được giao nhiệm vụ giao Hng và thu tiền của khách Hng, H đã chiếm đoạt số tiền 27.392.253 đồng của Công ty Giao Hng nhanh rồi sử dụng hết vào mục đích cá nhân. Do đó bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Việt Trì truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hnh vi nêu trên của Nguyễn Thu H đã phạm vào tội “Tham ô tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

Điều 353 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...
6. Người có chức vụ, quyền hạn trong các doanh nghiệp, tổ chức ngoài NH nước mà tham ô tài sản, thì bị xử lý theo quy định tại Điều này.”

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của Hnh vi phạm tội: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hnh vi của Nguyễn Thu H là Hnh vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quan hệ sở hữu, uy tín của Công ty và hoạt động đúng đắn của Công ty cổ phần dịch vụ Giao Hng nhanh được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, nên cần phải xử phạt nghiêm để giáo dục riêng với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo H có nhân thân xấu, bị cáo đã bị Toà án xét xử 03 lần về tội trộm cắp tài sản và tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xoá án tích lại tiếp tục phạm tội, do đó lần phạm tội này của bị cáo được tính là tái phạm nguy hiểm, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên khi xem xét hình phạt cũng giảm nhẹ một phần cho bị cáo.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ của Hnh vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giám dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Khoản 5 Điều 353 của Bộ luật Hình sự còn quy định: *“Người phạm tội còn bị cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định từ 01 năm đến 05 năm, có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.* Qua xác minh của Cơ quan điều tra Công an tHnh phố Việt Trì thì thấy bị cáo Nguyễn Thu H có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, màn hình bị vỡ, nứt, nên áp dụng hình phạt bổ sung là tịch thu nộp ngân sách nH nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

Sim số 0984585535 là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Đối anh Phạm Văn Chung ngày 10/4/2023 đã nộp số tiền 7.087.000 đồng và anh Nguyễn Quốc Ông ngày 19/12/2022 đã nộp số tiền 11.850.000 đồng cho Cơ quan điều tra để trả lại cho Công ty Giao Hng nhanh, hiện đang gửi giữ tại tài khoản của Cơ quan thi Hnh án, nên cần trả lại cho Công ty giao Hng nhanh hai khoản tiền nêu trên.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo phải hoàn trả lại số tiền chiếm đoạt cho Công ty. Xác nhận bị cáo đã giao nộp số tiền 394.000 đồng để trả cho

Công ty, bị cáo còn phải tiếp tục trả lại số tiền còn thiếu cho Công ty.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với anh Phạm Văn C, anh Nguyễn Quốc O và anh Lê Văn Q: quá trình điều cơ quan điều tra xác định không có sự việc phạm tội, nên không đề cập xử lý đối với cả 03 người trên. Anh C và anh O đã nộp trả đủ tiền cho công ty, công ty không yêu cầu trả khoản tiền nào khác. Còn anh Quân chưa nộp trả Công ty, nếu Công ty có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án dân sự trong án hình sự theo quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Việt Trì là phù hợp, nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 5, 6 Điều 353; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thu H phạm tội “ Tham ô tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thu H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2022;

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu nộp ngân sách nH nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, màn hình bị vỡ, nứt, số imei 1: 869347031784916, imei 2: 869347031784908.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự

- Trả lại cho Công ty cổ phần dịch vụ giao Hng nhanh số tiền 19.331.000 (Mười chín triệu ba trăm ba mươi một nghìn đồng), trong đó của bị cáo Nguyễn Thu H nộp trả số tiền 394.000đồng, anh Phạm Văn T nộp trả số tiền 7.087.000đồng và anh Nguyễn Quốc O nộp trả số tiền 11.850.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy sim số 0984.585.535 của bị cáo Nguyễn Thu H vì không còn giá trị sử dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 30 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 357 của Bộ luật Dân sự và Điều 26 của Luật thi Hnh án dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thu H phải trả cho Công ty cổ phần dịch vụ giao Hng nhanh số tiền 27.392.253đ (Hai mươi bảy triệu ba trăm chín mươi hai nghìn hai trăm năm mươi ba đồng), xác nhận bị cáo đã giao nộp số tiền 394.000đ (Ba trăm chín mươi tư nghìn đồng) hiện đang tạm giữ tại Cơ quan thi Hnh án dân sự tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, bị cáo còn phải trả cho Công ty số tiền 26.998.253đ (Hai mươi sáu triệu chín trăm chín mươi tám nghìn hai trăm năm mươi ba đồng).

(Theo Biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi Hình án dân sự tHnh phố Việt Trì ngày 05/6/2023 và Biên lai thu tiền số: 0000161 ngày 05/6/2023 của Chi cục thi Hình án dân sự tHnh phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thu H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự trong án hình sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hình án của người được thi Hình án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi Hình án) cho đến khi thi Hình án xong, bên phải thi Hình án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hình án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Bản án này được thi Hình theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người phải thi Hình án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi Hình án dân sự; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hình án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ, hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Cơ quan CSĐT CATP Việt Trì;
- Cơ quan Thi Hình án hình sự;
- Chi cục THA dân sự TP Việt Trì;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng